TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Lê Văn Tám**.
2. Bà: **Đặng Thị Tiềm**.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Nhàn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã C.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Yến** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh ngày 14/3/1992, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082092006011; Hộ khẩu thường trú: ấp R, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp R, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1963 và bà: Lê Thị M, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 03. Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tuyên phạt tù có thời hạn 05 tháng 13 ngày về tội "Trộm cắp tài sản", L chưa đóng tiền án phí. Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt tù có thời hạn 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", L chưa đóng tiền án phí (Bản án xác định tái phạm). Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt tù có thời hạn 03 năm về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2023(Bản án xác định tái phạm nguy hiểm); Về nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 24/10/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:*

Anh **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn L, sinh năm 1992, nơi đăng ký thường trú: ấp R, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang là đối tượng không nghề nghiệp, vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2023 về tội trộm cắp tài sản.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên L nảy sinh ý định lén lút cắt trộm mít của người dân để bán lấy tiền. Khoảng 23 giờ ngày 19/10/2023, L điều khiển xe mô tô biển kiểm 63F6 – 9081, mang theo một cái dao, một cái kiềm đi từ nhà tại ấp R, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đến khu vực Chợ Cai Lậy thuộc khu phố 1, phường 1, thị xã C lấy trộm một cái giỏ xách loại đựng trái cây của anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986, nơi cư trú: số 551/8/4 Quốc lộ 1A khu phố 1, phường 5, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Sau đó, L điều khiển xe chạy đến khu vực xã Nhị Quý tìm vườn mít để cắt trộm nhưng không tìm được, L thấy gần ngã tư đường tránh thị xã C – Quốc lộ 1A có một thanh sắt và hai cái giỏ xách loại đựng trái cây cũ nên lấy mang theo dự định dùng để đựng trái mít nếu cắt trộm được.

L tiếp tục điều khiển xe chạy đến khu vực huyện Cai Lậy giáp ranh huyện Cái Bè để tìm vườn cây trồng mít để cắt trộm mít, L đến một vườn trồng mít không có hàng rào, không người trông coi, có khoảng mấy chục cây mít nên đi vào tìm trái mít cắt trộm, do trái mít còn nhỏ nên L đi rửa chân ở mương nước gần đó. Lúc này, L thấy gần đó có một đống sầu riêng được để cạnh đường đất, có dùng bao nhựa đậy lên, không người trông coi nên L lấy hết các trái sầu riêng đó để vào ba cái giỏ xách mang theo. L điều khiển xe chở ba cái giỏ xách đựng các trái sầu riêng đến khu vực xã Nhị Quý dự định tìm chỗ ngủ đến sáng sẽ mang đi bán thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện, mời đến trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- Một cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa loại 18 sợi, có màu đỏ vàng.
- Hai cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa, có màu xanh xám.
- Một thanh kim loại.
- Mười bảy trái sầu riêng Monthong nhiều kích cỡ và trọng lượng, trong đó: trái nhẹ nhất là 2,8 kilogram, trái nặng nhất là 4,6 kilogram.
- Một xe mô tô mang biển kiểm soát 63F6 – 9081.
- Một cái kiềm bằng kim loại được sơn màu xám – xanh có cán được bọc nhựa cứng màu đen (loại kiềm cộng lực nhỏ).
- Một dao Thái Lan cán màu vàng được quấn bằng một khẩu trang màu xám.

Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận giá trị cái giỏ xách được đan

bằng sợi nhựa loại 18 sợi, có màu đỏ vàng bị chiếm đoạt là 60.000 (Sáu mươi nghìn) đồng.

Kết luận định giá tài sản số 82a/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận 17 trái sầu riêng Monthong nhiều kích cỡ và trọng lượng, trong đó: trái nhẹ nhất là 2,8 kilogram, trái nặng nhất là 4,6 kilogram trị giá 0 (không) đồng.

Xử lý vật chứng:

- Ngày 17/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả một cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa loại 18 sợi, có màu đỏ vàng cho anh Nguyễn Quốc T.

- Trao trả 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 63F6 – 9081 cho ông Hứa Văn Trãi.

- Đối với 17 trái trái sầu riêng Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ, không có giá trị sử dụng, do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Quốc T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo L bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSTXCL ngày 5 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiển sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn L về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điển b khoản 1 Điều 173, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo L từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tấn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 02 cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa, có màu xanh xám; 01 thanh kim loại; 01 cái kiềm bằng kim loại được sơn màu xám – xanh có cán được bọc nhựa cứng màu đen (loại kiềm cộng lực nhỏ); 01 dao Thái Lan cán màu vàng được quấn bằng một khẩu trang màu xám. Xét vật chứng trên bị cáo L sử dụng vào việc phạm tội và hiện không có giá trị, nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người bị hại anh anh Nguyễn Quốc T: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người bị hại anh Tấn và việc vắng mặt anh Tấn không làm ảnh

hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo L. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người bị hại anh Tấn.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/10/2023, tại khu phố 1, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo L có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) giỏ xách được đan bằng sợi nhựa loại 18 sợi, có màu đỏ vàng trị giá 60.000 đồng. Do bị cáo L đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo L lợi dụng lúc đêm khuya vắng người, không có người để ý và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để trộm cắp tài sản. Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo L đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, cụ thể trong vụ án này tài sản của người bị hại anh Nguyễn Quốc T, mà nó còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo L thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo L với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo L có tình tiết giảm nhẹ là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo L có 03 tiền án, tiền sự không, về trình độ học vấn 7/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 63F6 – 9081: Ông Trãi khai mất xe giữa năm 2023 tại vườn cây gần nhà nhưng do giá trị tài sản nhỏ nên không trình báo Cơ quan Công an. Bị cáo L khai mua xe tại cửa hàng xe máy cũ ở Mỹ Tho. Ngoài lời khai không có chứng cứ gì khác nên không có căn cứ xử lý L về tội trộm cắp tài sản hoặc tội

tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[9] Đối với mười bảy trái sầu riêng, Trần Văn L khai lấy được tại khu vực chưa xác định thuộc huyện Cai Lậy hoặc huyện Cái Bè. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng chưa xác định được nên không thể tiến hành tố tụng. Đồng thời, các trái sầu riêng còn non, kết luận định giá không đồng. Do đó, không đủ căn cứ quy kết trách nhiệm hình sự về hành vi này, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Đối với 02 cái giỏ xách và 01 thanh sắt L khai nhặt được ở bãi rác gần ngã tư đường tránh thị xã C, qua xác minh chưa xác định chủ sở hữu, nên hành vi của L không có dấu hiệu tội phạm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa, có màu xanh xám; 01 thanh kim loại; 01 cái kiềm bằng kim loại được sơn màu xám – xanh có cán được bọc nhựa cứng màu đen (loại kiềm cộng lực nhỏ); 01 dao Thái Lan cán màu vàng được quấn bằng một khẩu trang màu xám. Xét thấy, vật chứng trên bị cáo L khai 02 cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa, có màu xanh xám; 01 thanh kim loại nhặt được ở bãi rác gần ngã tư đường tránh thị xã C và đối với 01 cái kiềm bằng kim loại được sơn màu xám – xanh có cán được bọc nhựa cứng màu đen (loại kiềm cộng lực nhỏ); 01 dao Thái Lan cán màu vàng được quấn bằng một khẩu trang màu xám, bị cáo L sử dụng vào việc phạm tội và hiện không có giá trị, nên tịch thu và tiêu hủy.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại anh Nguyễn Quốc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[13] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội" Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trần Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 21/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 02 cái giỏ xách được đan bằng sợi nhựa, có màu xanh xám; 01 thanh kim loại; 01 cái kiềm bằng kim loại được sơn màu xám – xanh có cán

được bọc nhựa cứng màu đen (loại kiềm cộng lực nhỏ); 01 dao Thái Lan cán màu vàng được quấn bằng một khẩu trang màu xám

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C lập ngày 04/4/2024)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại anh Nguyễn Quốc T vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA -

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã C;
- Cơ quan điều tra CA thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.